

Số: /KH-XSKT

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hưởng ứng thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 1239/KH-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025; Kế hoạch số 1423/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025 và những năm tiếp theo;

Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận (viết tắt là Công ty) ban hành Kế hoạch hưởng ứng thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP năm 2025 trên địa bàn tỉnh, với chủ đề thực hiện Đề án 06/CP năm 2025 là: **“Khai phá tiềm năng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia”**.

b) Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Chỉ thị 07/CT-TTg tại Công ty trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Duy trì quyết tâm chính trị cao, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ, giải quyết những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06/CP, Chỉ thị 07/CT-TTg theo chỉ đạo của Tỉnh ủy,

UBND tỉnh trong thời gian qua. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ và lộ trình theo kế hoạch đề ra.

d) Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo Công ty, các đơn vị trực thuộc phải quan tâm chỉ đạo thúc đẩy chuyển đổi số và Đề án 06/CP với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Các đơn vị trực thuộc phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, luôn song hành trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số theo tình hình thực tế tại đơn vị.

c) Bảo đảm dữ liệu luôn “Đúng, đủ, sạch, sống” để tạo lập một kho dữ liệu dùng chung để kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên địa bàn tỉnh.

d) Tích cực, chủ động tham gia phối hợp triển khai thực hiện Đề án 06/CP, góp phần hoàn thành các mục tiêu cụ thể của từng giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định. Bảo đảm đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, Chỉ thị 07/CT-TTg được thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo các chỉ đạo, hướng dẫn của các Sở, ban ngành có liên quan; rà soát, cụ thể hóa các nhiệm vụ lộ trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại Công ty, phục vụ việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh.

b) Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số trên nền tảng dữ liệu dân cư với nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả (truyền hình, truyền thanh, ấn phẩm, báo chí,...); trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tích hợp các loại giấy tờ khác trên ứng dụng VNeID để người dân hiểu biết và sử dụng có hiệu quả các tiện ích của ứng dụng VNeID phục vụ công cuộc chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân

c) Tham gia các hội nghị, chuyên đề tập huấn, các khóa đào tạo kiến thức cơ bản, các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số.

2. Phát triển 5 nhóm tiện ích thuộc Đề án 06/CP

a) Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Sử dụng và hướng dẫn cho người quản lý, người lao động sử dụng các dịch vụ công trực tuyến (76 dịch vụ công, trong đó có 25 dịch vụ thiết yếu thuộc lĩnh vực cư trú, hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động,...) trên cơ sở xác thực, chia sẻ bằng CSDLQGVCDC nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

b) Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Phổ biến cho người quản lý, người lao động về việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước đối với các lĩnh vực tài chính, ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác. Đồng thời tích cực tuyên truyền, góp phần triển khai hiệu quả tiện ích được tích hợp trên ứng dụng VNeID, như: Ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước,... Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người quản lý, người lao động tích hợp các thông tin, sử dụng dịch vụ y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm,... trên ứng dụng VNeID.

c) Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số: Tuyên truyền, hướng dẫn cho người quản lý và người lao động được biết, xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNeID hoặc qua thẻ căn cước như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe,... từng bước thay thế các giấy tờ trong một số giao dịch theo quy định của pháp luật. Các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNeID khác, như: Dịch vụ cư trú, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác.

d) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư: Bảo đảm kết nối, chia sẻ giữa CSDLQGVCDC với các CSDLQG khác, CSDL chuyên ngành đã có, như: CSDL giáo dục, CSDL doanh nghiệp, CSDL thuế, CSDL tài nguyên và môi trường,...

e) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp: Trên CSDLQGVCDC và các thông tin đã được tích hợp trên các nền tảng số để tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin phục vụ việc điều hành của Chủ tịch, Giám đốc Công ty đối với hoạt động kinh doanh.

3. Triển khai các nhóm vấn đề trong năm 2025

Tiếp tục triển khai các giải pháp, nhiệm vụ theo Đề án 06/CP do các sở ngành hướng dẫn, chủ yếu tập trung vào những nội dung sau:

a) Rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Dữ liệu, Luật Giao dịch điện tử. Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan. Thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản ĐDDT thay thế với giấy tờ giấy

khi thực hiện các TTHC; cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy khi dữ liệu đã được số hóa.

b) Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện theo lộ trình số hóa dữ liệu, tạo lập dữ liệu, duy trì dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” để bảo đảm đồng bộ dữ liệu về CSDL tổng hợp quốc gia, phục vụ các mục tiêu của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175/NQCP ngày 30/10/2024 của Chính phủ.

c) Trang thông tin điện tử của Công ty thường xuyên được nâng cấp, cập nhật đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu. Tiếp tục đầu tư nâng cấp, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022, Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiếp tục lãnh đạo Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xây dựng kế hoạch và nội dung cụ thể triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm tra, đôn đốc các phòng ban trong việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn, công tác quản lý; đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh khi có yêu cầu.

2. Phòng Tổ chức – Lao động lên kế hoạch tuyên truyền kiến thức về chuyển đổi số, Đề án 06/CP, Chỉ thị số 07/CT-TTg và kế hoạch triển khai của UBND tỉnh thông qua các buổi chào cờ đầu tháng, hội nghị sơ tổng kết tại Công ty, sinh hoạt Chi bộ trực thuộc. Phân công cán bộ làm công tác liên quan tham gia các lớp tập huấn về Chuyển đổi số (nếu có).

3. Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn thanh niên vận động cán bộ, đoàn viên trực thuộc tích cực sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia.

Trên đây là nội dung kế hoạch Hướng ứng thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025 của Công ty, được triển khai đến người quản lý, người lao động Công ty và các tập thể, cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- NQL, KSV Công ty;
- Phòng KT – TV (đăng tải website)
- Các phòng, VPĐD (để t/h);
- BCHCD, CĐTN (phối hợp t/h);
- Lưu: VT, TC. (BL)

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Kim

